

Nghiên cứu một số biểu hiện trí tuệ xã hội của sĩ quan trẻ

Đặng Văn Công*

*Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Received: 2/11/2023; Accepted: 8/11/2023; Published: 29/11/2023

Abstract: The collection of abilities necessary for jobs requiring interpersonal contact in daily life is known as social intelligence. Each young officer's social intelligence is shaped by their capacity to comprehend and collaborate well with others. This capacity is shown through adaptable, perceptive communication, wise behavior based on appreciating the individuality of each person, sensitivity to others' moods, and successful teamwork. Through the activities and conversations they engage in while serving, young officers can demonstrate their social intelligence.

Keywords: Young officer, social intelligence, expression of social intelligence

1. Đặt vấn đề

Sĩ quan trẻ là những sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam. Họ là những người trực tiếp quản lý, giáo dục, huấn luyện cán bộ, hạ sĩ quan, binh sĩ ở các đơn vị cơ sở. Đồng thời họ còn là những người trực tiếp lãnh đạo, tổ chức, chỉ huy bộ đội ở các phân đội trong chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu, lao động sản xuất và những công tác xã hội khác. Đội ngũ sĩ quan trẻ là nguồn bổ sung, kế tục đội ngũ cán bộ trung, cao cấp ở trong và ngoài quân đội. Với ý nghĩa đó, đội ngũ sĩ quan trẻ là những người đã, đang và sẽ góp phần quan trọng trong việc tạo nên sức mạnh chiến đấu của quân đội ta.

Sĩ quan trẻ trong quân đội ta hiện nay là những người còn trẻ cả về mặt sinh học và mặt xã hội. Họ có ưu thế khá mạnh về mặt hình thể, có sức khỏe dồi dào, dễ thích ứng với mọi đòi hỏi cao về trí lực và thể lực. Họ là lớp người đang có nhiều hoài bão, ham hiểu biết, nhạy cảm với cái mới, tài năng trí tuệ đang ở vào thời kỳ phát triển mạnh nhất. Sĩ quan trẻ cũng là những người đang bắt đầu ổn định nghề nghiệp, tính chất hoạt động của họ mang tính xã hội cao, lao động quân sự đòi hỏi ở họ phải có sự phát triển toàn diện các phẩm chất sinh học - tâm lý - xã hội trong nhân cách. Môi trường hoạt động quân sự cũng tạo ra điều kiện khách quan thuận lợi cho sự rèn luyện bản lĩnh, trí tuệ xã hội của sĩ quan trẻ. Đặc điểm tâm sinh lý và tính chất hoạt động của sĩ quan trẻ là nhân tố ảnh hưởng và chi phối trực tiếp đến đặc trưng trí tuệ của họ.

Trí tuệ xã hội của sĩ quan trẻ là kết quả của sự tác động biện chứng giữa yếu tố di truyền và yếu tố xã hội, giữa tính tích cực của cá nhân họ với sự bồi dưỡng, giáo dục, đào tạo có mục đích của Đảng, Nhà nước và quân đội ta. Trí tuệ xã hội của sĩ quan trẻ là sự biểu hiện, sự cụ thể hóa trong phẩm chất nhân cách

của mình, trí tuệ của giai cấp công nhân Việt Nam, của Đảng Cộng sản Việt Nam. Người sĩ quan trẻ được coi là có trí tuệ xã hội phát triển phải là người “sáng suốt, minh mẫn trong nhận thức, sự hiểu biết về tự nhiên và xã hội, nhạy bén, linh hoạt, sáng tạo, kế thừa và phát huy trí tuệ của dân tộc, tiêu biểu là tư tưởng Hồ Chí Minh, tiếp thu tinh hoa của loài người mà đỉnh cao là học thuyết Mác - Lênin để vận dụng một cách phù hợp vào điều kiện của đất nước. Nói cách khác, trí tuệ xã hội của sĩ quan trẻ là một tổ hợp các năng lực hiểu, làm chủ, điều khiển, kiểm soát, quản lý có hiệu quả các hành vi tương tác xã hội, thể hiện ở sự nhận thức xã hội, chủ động thiết lập duy trì các quan hệ xã hội, thích ứng, hoà nhập và giải quyết vấn đề một cách hiệu quả trong các tương tác xã hội đặc trưng của môi trường hoạt động quân sự.

2. Một số biểu hiện trí tuệ xã hội của sĩ quan trẻ

2.1. Sự hiểu biết sâu sắc về tự nhiên và xã hội, trước hết là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng, khoa học và nghệ thuật quân sự.

Nói đến trí tuệ xã hội là nói đến tầm rộng và chiều sâu của sự hiểu biết. Trí tuệ xã hội của sĩ quan trẻ trước hết phải là trí tuệ về chính trị mà nội dung cốt lõi là tri thức khoa học về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng. Có trí tuệ về chính trị phát triển ở trình độ cao, sĩ quan trẻ mới hiểu được quy luật vận động và phát triển của xã hội, mới kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, biết đem hết trí tuệ tài năng của mình phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng. Người sĩ quan trẻ có năng lực trí tuệ xã hội phải là người có tư duy chính trị nhạy bén và phải tinh nhuệ về chính trị, có như thế họ mới thực sự là “cái gốc” trong xây dựng các đơn vị cơ sở của quân đội ta vững mạnh về chính trị. Người sĩ quan trẻ có trí tuệ xã hội phải là

người tinh thông kỹ thuật và chiến thuật quân sự trên một cơ sở trình độ học vấn cơ bản, vững chắc.

Trình độ học vấn là mức độ hiểu biết một phần những giá trị văn hóa - khoa học mà nhân loại đã sáng tạo, các thế hệ sau được kế thừa kết quả sáng tạo đó của các thế hệ đi trước qua con đường huấn luyện đặc biệt của xã hội, con đường giáo dục và đào tạo. Trình độ học vấn mà mỗi người có được phản ánh trình độ cá nhân họ đã tái tạo các tính chất năng lực và phương pháp hành vi có tính người được hình thành trong lịch sử. Trình độ học vấn mà người sĩ quan trẻ có được phản ánh trình độ trí tuệ xã hội của họ, thuộc về vốn trí tuệ xã hội của họ và trên cơ sở đó họ sẽ tiếp tục làm giàu trí tuệ xã hội của mình thông qua sự tích lũy vốn sống, kinh nghiệm thực tiễn, tự học tập. Đó chính là phương thức phát triển trí tuệ xã hội trong sự thống nhất biện chứng giữa cá nhân và xã hội.

Người sĩ quan trẻ có một trình độ học vấn cơ bản, vững chắc, điều đó chứng tỏ họ đã tích lũy được một hệ thống tri thức về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội nhân văn, khoa học kỹ thuật và nghệ thuật quân sự. Những tri thức đó tạo cho họ năng lực làm chủ công việc, tạo ra thực lực cho sự phát triển tài năng quân sự, là điều kiện để tiếp thu những tri thức khoa học và kỹ thuật hiện đại. Trình độ trí tuệ, trình độ học vấn phải được thể hiện ở sự tinh thông kỹ thuật và chiến thuật quân sự. Đây vừa là sự biểu hiện vừa là yêu cầu trí tuệ xã hội đối với người sĩ quan trẻ. Không có sự tinh thông, không có sự mưu trí, linh hoạt và sáng tạo trong chiến đấu. Nghệ thuật quân sự độc đáo của dân tộc ta, của quân đội ta là nghệ thuật “lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít địch nhiều”. Người sĩ quan trẻ có vốn hiểu biết rộng và sâu đạt tới trình độ tinh thông là điều kiện đảm bảo cho họ vận dụng sáng tạo nghệ thuật chiến đấu độc đáo đó trong hoạt động tổ chức và chỉ huy chiến đấu ở phân đội.

Đội ngũ sĩ quan của một quân đội cách mạng không thể là những người chỉ có “quân sự đơn thuần” hoặc là chỉ có “chính trị chung chung”. Người sĩ quan trẻ có một trình độ học vấn cơ bản, vững chắc đạt tới trình độ tinh thông kỹ thuật và chiến thuật quân sự, tinh nhuệ về chính trị là biểu hiện của một nhân cách có trí tuệ xã hội phát triển, góp phần nâng cao hiệu quả chiến đấu của các đơn vị cơ sở trong quân đội ta trên mặt trận đấu tranh vũ trang cũng như trên mặt trận đấu tranh chính trị. Tri thức luôn là sức mạnh để con người chinh phục và cải tạo thế giới, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì nhất định phải có học thức”, “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”. “Dốt” nghĩa hẹp là mù chữ, nghĩa rộng

là không có tri thức, không hiểu biết, không nắm được quy luật khách quan. “Dốt” đối nghĩa với thông thái, am hiểu, với tư duy khoa học. Do đó, Hồ Chí Minh vạch rõ yêu cầu “phải làm cho dân tộc ta thành một dân tộc thông thái” “làm sao ai cũng được học hành”. Trong quá trình nâng cao trình độ học vấn cho đội ngũ sĩ quan của quân đội ta hiện nay, đội ngũ sĩ quan trẻ với một trình độ học vấn cơ bản, vững chắc sẽ là một lực lượng trí thức có vị trí quan trọng trong xây dựng quân đội, xây dựng đất nước.

2.2. Trí tuệ xã hội của sĩ quan trẻ còn biểu hiện ở sự hiểu biết sâu sắc về bản chất con người cán bộ chiến sĩ.

Trong mọi sự hiểu thì hiểu được bản chất con người là khó nhất, nhưng lại là yêu cầu cao nhất của bất cứ người lãnh đạo, tổ chức chỉ huy ở bất cứ công việc nào, cương vị nào. V.I. Lênin cho rằng, một người có tài tổ chức phải là người hiểu được bản chất con người. Bác Hồ cũng chỉ ra rằng “người trí” là người biết xem người, biết xét việc...biết cất nhắc người tốt, đề phòng người gian”. Trong các binh pháp cổ của phương Đông, các chiến lược gia thời xưa cũng thường nói rằng người tướng giỏi là người trên thông thiên văn, dưới tường địa lý, giữa hiểu lòng người. Trong cuốn “Bàn về chiến tranh” Clausewitz cũng mô tả về mặt trí tuệ của người chỉ huy quân sự ngoài những biểu hiện biết suy xét nhạy cảm và sáng suốt, nhanh trí, trực giác tốt, hiểu biết rộng còn phải hiểu được bản chất con người và có lòng tin vững chắc vào con người.

Người sĩ quan trẻ hiểu được bản chất con người cán bộ, chiến sĩ thuộc quyền là người biết đánh giá đúng ưu điểm, nhược điểm của từng người, biết sử dụng đúng người, đúng việc, biết khơi dậy và phát huy trí tuệ của cán bộ, chiến sĩ vào thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của phân đội. Đồng thời họ cũng là người thường xuyên biết chăm lo xây dựng và bồi dưỡng con người, tinh tế trong giao tiếp và ứng xử. Họ thường là những người có uy tín thực sự ở đơn vị, được cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị tin tưởng, tôn trọng.

Càng hiểu biết sâu sắc về bản chất cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị bao nhiêu, sĩ quan trẻ càng biết tự đánh giá mình, khiêm tốn học hỏi ở quần chúng. Đức tính khiêm tốn không chỉ là sự biểu hiện nhân cách có đạo đức tốt, mà còn là biểu hiện của một nhân cách có trí tuệ xã hội phát triển. Một tài năng đích thực bao giờ cũng là một người thực sự khiêm tốn, họ không bằng lòng với những gì họ đã đạt được. Suy cho cùng, đó là động lực bên trong thúc

người sĩ quan trẻ vươn lên làm giàu trí tuệ xã hội cho mình. Trong cuộc sống biết mình, biết người là bí quyết của mọi thành công cũng như trong chiến tranh biết địch biết ta trăm trận trăm thắng.

Chính vì lẽ đó mà biểu hiện về mặt trí tuệ xã hội của con người nói chung, sĩ quan trẻ nói riêng được quy tụ lại ở trình độ văn hóa nói chung ở con người. Đó là sự hiểu biết, sự sáng tạo thể hiện trong nhận thức, giao tiếp, ứng xử, ngôn ngữ, tình cảm và hành vi của mỗi người trong quan hệ với con người - xã hội - tự nhiên. Biểu hiện và yêu cầu đó càng có ý nghĩa xã hội đặc biệt cần thiết trong thời đại cách mạng khoa học - công nghệ.

2.3. Người sĩ quan trẻ có trí tuệ xã hội là người nhạy bén và quyết đoán trong xử lý các vấn đề thực tiễn nảy sinh ở phân đội.

Nhạy bén và quyết đoán được hiểu là năng lực phát hiện, nắm bắt và xử lý kịp thời, chính xác, có hiệu quả những tình huống xuất hiện trong chiến đấu, huấn luyện và xây dựng ở phân đội của người sĩ quan trẻ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường căn dặn cán bộ phải biết xem xét và giải quyết cụ thể mọi vấn đề công tác cách mạng. Trong tác phẩm “sửa đổi lối làm việc” Người viết “khi việc gì có mâu thuẫn, khi phải tìm cách giải quyết tức là có vấn đề ta phải nghiên cứu... điều tra... phân tích... phải đề ra cách giải quyết”. Trong hoạt động quân sự, nhất là hoạt động chiến đấu cả trong lĩnh vực đấu tranh vũ trang lẫn đấu tranh chính trị, các tình huống luôn xuất hiện bất ngờ vì đối phương cũng là những con người có trí tuệ, nhiều âm mưu, thủ đoạn thâm độc, xảo quyệt. Có được sự nhạy bén và quyết đoán, người sĩ quan trẻ biết đánh giá tình hình chính xác, phát hiện ra các mâu thuẫn, nhanh chóng đề ra được mục đích hành động và tìm ra những giải pháp tốt nhất để hành động có hiệu quả. Clausewitz (1780-1831) người được Lênin đánh giá là: “Một trong những tác giả sâu sắc nhất về những vấn đề quân sự” cho rằng hiểu biết của người chỉ huy phải chuyển hóa thành năng lực đích thực, phải thấm sâu đến mức trở thành bản chất tác động trực tiếp đến nhận thức và các quyết định của người chỉ huy. Sự nhạy bén và quyết đoán của người sĩ quan trẻ đạt đến khả năng trực giác là biểu hiện cao nhất, đồng thời cũng là yêu cầu cao nhất về trí tuệ xã hội của người chỉ huy quân sự.

Trực giác là khả năng biểu hiện những nhận thức tức thời mà không cần có suy nghĩ và suy luận logic qua các bằng chứng. Khả năng này giữ vai trò rất quan trọng đối với mọi cán bộ chỉ huy quân sự nói

chung, sĩ quan trẻ nói riêng. Trong hoạt động quân sự “thời cơ là thắng lợi” sự nhạy bén và quyết đoán được rèn luyện và phát triển thành khả năng trực giác giúp cho sĩ quan trẻ nắm được thời cơ và hành động đúng thời cơ trong tổ chức chỉ huy chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu, M.V.Phrunde nói: “Trong lĩnh vực chính trị thuần túy cũng như trong lĩnh vực quân sự, muốn thành nhà chiến lược giỏi thì cần phải có những phẩm chất riêng, đặc biệt. Mà trong số đó thì phẩm chất quan trọng nhất là cái mà người ta gọi là trực giác, tức là khả năng phân tích một cách nhanh chóng, tìm ra phương hướng trong tất cả tính chất phức tạp của các hiện tượng xung quanh, dừng lại ở cái chủ yếu nhất, và trên cơ sở tính toán, xét đến cái chủ yếu nhất đó mà vạch ra một kế hoạch đấu tranh, công tác nhất định”.

Trực giác gắn liền với trạng thái cảm hứng của tình cảm và được phát triển tốt nhất thông qua kinh nghiệm trong những hoàn cảnh tương tự. Điều đó đòi hỏi công tác huấn luyện quân sự phải rèn luyện cho sĩ quan trẻ những thao tác trở thành kỹ xảo, kỹ năng trong hành động nhận thức và thực tiễn.

3. Kết luận

Trí tuệ xã hội của sĩ quan trẻ là sự biểu hiện, sự phản ánh ở một mức độ nhất định trí tuệ của giai cấp công nhân Việt Nam, của Đảng Cộng sản Việt Nam. Những biểu hiện đặc trưng trí tuệ xã hội của sĩ quan trẻ luôn ảnh hưởng và xâm nhập vào nhau, phản ánh năng lực và trình độ trí tuệ của họ. Đó là năng lực hoạt động của trí tuệ sĩ quan trẻ trong việc nắm vững, làm chủ tri thức khoa học và vận dụng tri thức vào giải quyết những nhiệm vụ do cuộc sống và công tác đặt ra, phù hợp và đáp ứng với yêu cầu hoạt động trong lĩnh vực quân sự, đảm bảo cho hoạt động của sĩ quan trẻ đạt chất lượng và hiệu quả cao. Trí tuệ xã hội có vai trò là cơ sở, điều kiện để nâng cao chất lượng con người sĩ quan trẻ, định hướng cho hoạt động sáng tạo của họ.

Tài liệu tham khảo

- [1] Hoàng Đình Châu (2008), *Những vấn đề tâm lý để phát huy nhân tố con người trong chiến tranh hiện đại*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Bá Dương (2008), *Sĩ quan trẻ với tư duy về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc thời kỳ hội nhập WTO*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội
- [3] Daniel Goleman (2008), *Trí tuệ xã hội*, Nxb Lao động - Xã hội.
- [4] Đảng Cộng sản Việt nam (2021), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.